

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Kế hoạch số ngày tháng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh năm 20...; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, ban hành Nghị quyết phê duyệt Đề án Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 với những nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Thực trạng tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng DQTV từ năm 2017 - 2020

a) Những kết quả đạt được

- Thực hiện Luật Dân quân tự vệ (DQTV) và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX (Kỳ họp thứ 3) quy định số lượng Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự (CHQS) cấp xã; tổ chức lực lượng dân quân thường trực cấp xã, cấp huyện và chế độ hỗ trợ cho DQTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2020; kịp thời bảo đảm chế độ, chính sách phục vụ cho công tác xây dựng, hoạt động của lực lượng DQTV giai đoạn 2017 - 2020 theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt Luật DQTV và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật DQTV của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu 7; được cụ thể hóa bằng Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh phê duyệt “Đề án số lượng Chỉ huy phó Ban CHQS cấp xã; tổ chức lực lượng dân quân thường trực cấp xã, cấp huyện và chế độ hỗ trợ cho DQTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2020” từng bước đi vào nền nếp, đạt chất lượng, hiệu quả thiết thực.

- Kịp thời xây dựng, điều chỉnh bổ sung thực hiện thống nhất hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu ở các cấp, các ngành theo quy định. Xây dựng và ký kết quy chế, kế hoạch phối hợp hoạt động giữa lực lượng DQTV với lực lượng Công an, Kiểm lâm và các lực lượng khác ở 3 cấp theo Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ (*nay là Nghị định số 02/2020/NĐ-CP*

ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ). Duy trì tốt công tác phối hợp tuần tra sau 21 giờ, kịp thời phát hiện, ngăn chặn được nhiều vụ việc phức tạp, bắt giữ nhiều đối tượng phạm pháp, thu hồi tài sản có giá trị trả lại cho người bị hại, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

b) Hạn chế và nguyên nhân

- Hạn chế

+ Việc kiện toàn Ban CHQS cấp xã, Ban CHQS cơ quan, tổ chức, lực lượng DQTT cấp huyện, cấp xã ở một số địa phương, cơ sở có lúc còn chậm. Khả năng chỉ đạo, chỉ huy, tổ chức thực hiện các mặt công tác quốc phòng địa phương ở một số Ban CHQS cấp xã, Ban CHQS cơ quan, tổ chức còn hạn chế; một số đồng chí Phó CHT Ban CHQS xã, phường, thị trấn, do hoàn cảnh gia đình khó khăn chưa xác định tốt nhiệm vụ, thiếu động cơ phấn đấu, làm đơn xin nghỉ việc.

+ Mức thu nhập của lực lượng DQTV nói chung, lực lượng dân quân thường trực nói riêng còn thấp so với mặt bằng lao động phổ thông trên địa bàn tỉnh; phụ cấp Phó CHT và các chế độ chính sách hỗ trợ cho Phó CHT như hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX đến nay tuy đã phần nào hỗ trợ vật chất, tinh thần cho lực lượng DQTV an tâm công tác, nhưng so với mức thu nhập bình quân trên địa bàn tỉnh còn thấp, đời sống sinh hoạt còn nhiều khó khăn; chưa thu hút được nguồn thanh niên có trình độ cao vào lực lượng DQTV làm ảnh hưởng một phần đến kết quả huấn luyện, hoạt động của lực lượng DQTV và xây dựng Ban CHQS cấp xã vững mạnh toàn diện.

+ Bảo đảm trụ sở làm việc cho Ban CHQS cấp xã, trụ sở làm việc của các trung đội dân quân thường trực cấp huyện theo Đề án còn chậm; chế độ hỗ trợ cho các chức vụ chỉ huy Ban CHQS cơ quan, tổ chức, chức vụ chỉ huy đơn vị tự vệ ở một số doanh nghiệp chưa tốt.

- Nguyên nhân

+ Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước, Luật DQTV và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh về phê duyệt “Đề án số lượng Chỉ huy phó Ban CHQS cấp xã; tổ chức lực lượng dân quân thường trực cấp xã, cấp huyện và chế độ hỗ trợ cho lực lượng DQTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2020” ở một số địa phương, cơ sở chưa thường xuyên nên nhận thức trách nhiệm của một số Cấp ủy, chính quyền nhất là ở cơ sở chưa đầy đủ.

+ Vai trò tham mưu của một số cơ quan quân sự cấp xã còn thiếu nhạy bén, chưa cụ thể hóa các nội dung, chỉ tiêu, lộ trình thực hiện, kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Đề án có địa phương còn khó khăn, chưa bảo đảm kịp thời.

+ Nguồn thu ngân sách, thu nhập đầu người ở các địa phương, cơ sở còn khá chênh lệch, một số xã vùng sâu, vùng xa công tác bảo đảm còn nhiều khó

khẩn, bắt cập nên việc hỗ trợ thêm cho lực lượng DQTV trong toàn tỉnh chưa ngang bằng giữa các địa phương.

+ Chế độ chính sách bảo đảm cho lực lượng DQTV, nhất là chế độ đối với Phó CHT quân sự cấp xã còn thấp so với mặt bằng ngày công lao động trên địa bàn, chưa thu hút được lực lượng thanh niên có trình độ cao, tình nguyện tham gia, thi tuyển đào tạo CHT Ban CHQS cấp xã và phục vụ lâu dài trong lực lượng dân quân.

2. Về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ

Thực hiện Luật DQTV số 43/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành; UBND tỉnh đã trình HĐND ban hành Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh; Quy định số lượng Chỉ huy phó Ban CHQS cấp xã; đồng thời cụ thể hóa các chế độ, chính sách bảo đảm cho lực lượng DQTV giai đoạn 2017 - 2020; đã kịp thời bảo đảm chế độ, chính sách cho xây dựng, hoạt động của lực lượng DQTV theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương từ đó giúp lực lượng DQTV nâng cao đời sống vật chất, tinh thần góp phần yên tâm công tác, thực hiện tốt nhiệm vụ ở địa phương, cơ sở.

- Tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2020 toàn tỉnh đã xây dựng lực lượng DQTV đạt 1,41% so với tổng dân số trên địa bàn tỉnh vượt 0,01% so với chỉ tiêu Quân khu giao, trong đó tỷ lệ Đảng viên đạt 27,04% so với tổng số DQTV. Được tổ chức biên chế chặt chẽ, phù hợp với quyết tâm tác chiến phòng thủ của tỉnh, huyện, thành phố và kế hoạch chiến đấu phòng thủ của xã, phường, thị trấn.

- DQTV được thành lập ở 573 cơ sở, đúng theo luật DQTV, so với năm 2017 giảm 01 đơn vị. Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy quân sự (CHQS) xã, phường, thị trấn; Ban CHQS cơ quan, tổ chức đúng cơ cấu thành phần, có 100% Chỉ huy trưởng (CHT) Ban CHQS xã, phường, thị trấn là đảng viên, 100% đã qua đào tạo theo quy định; Phó chỉ huy trưởng (Phó CHT) hiện có: 170/170 xã, phường, thị trấn; (100% xã phường, thị trấn loại 1, loại 2 đã xếp đủ 02 Phó CHT, các xã, phường còn lại bố trí 01 Phó CHT, trong đó có 100% là đảng viên; kiện toàn thành lập 173/173 Ban CHQS cơ quan, tổ chức các cấp.

Tuy nhiên việc tổ chức xây dựng lực lượng DQTV vẫn còn một số tồn tại đó là: Việc kiện toàn Ban CHQS xã, phường, thị trấn; Ban CHQS cơ quan, tổ chức, lực lượng dân quân thường trực ở một số địa phương, cơ sở có lúc còn chậm. Khả năng tổ chức điều hành các mặt công tác quốc phòng địa phương ở một số Ban CHQS cơ quan, tổ chức còn hạn chế.

3. Về thực hiện chế độ, chính sách cho lực lượng DQTV

- Việc bảo đảm ngày công lao động cho DQTV nói chung, tuy đã được nâng lên so với quy định của Luật DQTV nhưng còn thấp so với mặt bằng lao động phổ thông trên địa bàn tỉnh nên chưa thu hút được nguồn thanh niên có trình độ cao tự nguyện tham gia lực lượng dân quân thường trực làm ảnh hưởng

đến huấn luyện, hoạt động của lực lượng DQTV và xây dựng Ban CHQS cấp xã vững mạnh toàn diện; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác quân sự quốc phòng ở địa phương.

- Sau 4 năm thực hiện Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; việc bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV so với sự phát triển chung của kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh và các văn bản quy phạm pháp luật về DQTV không còn phù hợp.

Căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành của cấp có thẩm quyền như Luật DQTV năm 2019; Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ; Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và tình hình thực tế của địa phương việc trình HĐND tỉnh Ban hành Nghị quyết phê duyệt Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 là cần thiết.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Quan điểm

- Quán triệt sâu sắc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước; Luật DQTV và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức về vị trí chiến lược, nội dung cơ bản, tính cấp bách của nhiệm vụ xây dựng lực lượng DQTV trong tình hình mới. Nâng cao trách nhiệm, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, cá nhân trong tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng DQTV.

2. Mục tiêu

- Tổ chức xây dựng lực lượng DQTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 có số lượng đúng chỉ tiêu Quân khu 7 giao, phù hợp theo quy định của Luật DQTV và các văn bản hướng dẫn thi hành, có chất lượng cao góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; sẵn sàng tham gia xử trí mọi tình huống xảy ra trên địa bàn.

- Bảo đảm kịp thời, thống nhất chế độ, chính sách cho lực lượng DQTV trên toàn tỉnh; tạo sự đồng thuận trong lực lượng DQTV nói riêng và cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân trong toàn tỉnh nói chung; kịp thời thu hút được nguồn thanh niên có trình độ cao tự nguyện tham gia lực lượng DQTV.

3. Phạm vi của Nghị quyết

Nghị quyết này quy định về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động, bảo đảm chế độ, chính sách và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với DQTV.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Về công tác chỉ đạo xây dựng Nghị quyết

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết tổ chức lực lượng, huấn

luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện như sau:

- Thực hiện việc đăng ký danh mục tại văn bản số 10574/UBND-THNC về việc dự kiến trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2020; ngày 21/10/2020 UBND tỉnh có văn bản số 12664/UBND-THNC đề nghị HĐND tỉnh cho phép xây dựng “Nghị quyết về việc thông qua đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 – 2025”.

- Tổ chức lấy ý kiến theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; UBND tỉnh đăng tải toàn bộ nội dung dự thảo Đề án, dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời gian tối thiểu là 30 ngày.

- Tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo trên cơ sở các ý kiến tham gia đóng góp tại Cổng thông tin điện tử của tỉnh, ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh.

2. Về công tác soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến

UBND tỉnh giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh dự thảo Đề án, dự thảo Nghị quyết tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 và gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan. Sau khi tổng hợp ý kiến, các nội dung góp ý phù hợp với quy định và tình hình thực tế của địa phương được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa vào dự thảo Đề án, dự thảo Nghị quyết.

IV. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Tổ chức, biên chế Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh

- Các xã, phường, thị trấn loại 01 và trọng điểm về quốc phòng, an ninh bố trí, sắp xếp 02 Phó Chỉ huy trưởng, các xã, phường, thị trấn còn lại bố trí, sắp xếp 01 Phó Chỉ huy trưởng.

- Tổ chức lực lượng DQTV trên địa bàn tỉnh: Theo khoản 1, 2, 3 Điều 15 Luật Dân quân tự vệ năm 2019; khoản 1, khoản 2, Điều 6; khoản 1, Điều 7 Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định thực hiện một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng DQTV và Hướng dẫn số 6248/HD-TM ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Tham mưu Quân khu 7.

2. Trợ cấp, hỗ trợ ngày công lao động, bảo đảm tiền ăn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho lực lượng DQTV

Theo điểm a, khoản 1, Điều 11, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV;

mức trợ cấp ngày công lao động do UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định nhưng không thấp hơn 119.200 đồng; UBND tỉnh đề nghị:

- DQTV khi thực hiện nhiệm vụ được trợ cấp ngày công lao động 149.000 đồng/ngày.

- Lực lượng DQTV (trừ dân quân thường trực) khi làm nhiệm vụ hơn 08 giờ trong ngày thì thời gian làm tăng thêm được tính bằng 150% của giờ làm việc bình thường nhân với số giờ làm thêm; nếu làm nhiệm vụ ngày thứ Bảy, Chủ nhật được tính bằng 200%, nếu làm ngày lễ, Tết được tính bằng 300% tương ứng với số giờ làm thêm.

- Khi trực sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, hoạt động của lực lượng DQTV được bảo đảm tiền ăn bằng mức tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

- CHT, Phó CHT Ban CHQS cấp xã: Được hỗ trợ ngày công lao động khi trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra vào ban đêm (*từ 22 giờ đến 6 giờ sáng ngày hôm sau*) mức hỗ trợ 95.000 đồng/01 đêm, không quá 15 đêm/tháng; được hỗ trợ tiền ăn bằng mức tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam (*tiền ăn thường xuyên, tiêu chuẩn lễ, Tết*) mức hỗ trợ tiền ăn thường xuyên không quá 15 ngày/tháng.

- Khu, ấp đội trưởng: Theo khoản 2, Điều 8, Nghị định số 72/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của chính phủ Quy định: Mức hưởng phụ cấp hàng tháng do UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định nhưng không thấp hơn 754.000 đồng. UBND tỉnh đề nghị hỗ trợ phụ cấp cho khu, ấp đội trưởng là 1.192.000 đồng/tháng (như Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016; hiện nay đang thực hiện).

- Lực lượng dân quân thường trực huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn

- + Được trợ cấp ngày công lao động bằng 149.000 đồng nhân với số ngày thực tế trong tháng.

- + Được bảo đảm tiền ăn bằng mức tiền ăn cơ bản của hạ sĩ quan, binh sĩ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam (*tiền ăn thường xuyên, tiêu chuẩn lễ, Tết*).

- + Được hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong thời gian thực hiện nghĩa vụ DQTV.

- + Các trung đội dân quân thường trực cấp huyện, tiểu đội dân quân thường trực cấp xã được hỗ trợ tiền nhiên liệu phục vụ tuần tra cơ động 1.000.000 đồng/đơn vị/tháng.

- + Đối với tự vệ khi làm nhiệm vụ theo Điều 5, Điều 32, Luật DQTV được trả nguyên lương, các khoản phúc lợi, phụ cấp đi đường và tiền tàu, xe theo chế độ hiện hành.

- Mức chi phí đi lại cho DQTV

Lực lượng DQTV khi làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện xa nhà không có điều kiện đi, về trong ngày được đảm bảo nơi ngủ nghỉ, được bảo đảm tiền ăn hàng ngày bằng tiền ăn cơ bản của hạ sỹ quan, binh sỹ bộ binh đang tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, được hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu xe 01 lần đi, 01 lần về như công chức cấp xã.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung Tờ trình về việc thông qua Nghị quyết Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh uỷ
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**